

Họ và tên:

Câu 21: Thêm một vế vào chỗ trống để hoàn thành một câu ghép:

“Trong truyện cổ tích Cây khế, người em chăm chỉ, hiền lành, còn...”

a/ giỏi giang nữa.

b/ có một người anh.

c/ người anh thì lười biếng lại tham lam.

d/ nghèo khó.

Câu 22: Thêm một vế vào chỗ trống để hoàn thành một câu ghép?

Mặt trời mọc,....

a/ rồi lặn

b/ B. thật đẹp

c/ sương dần tan

d/ sau lũy tre

Câu 23: Câu nào sau đây không phải là câu ghép?

a/ Cánh đồng lúa quê em đang chín rộ.

b/ Mây đen kéo kín bầu trời, cơn mưa ập tới.

c/ Bố đi xa về, cả nhà vui mừng.

d/ Bầu trời đầy sao nhưng lặng gió.

Câu 24: “Tấm hiền lành, chăm chỉ bao nhiêu, Cám đánh đá, lười biếng bấy nhiêu.”

Để thể hiện quan hệ về nghĩa giữa các câu, các vế câu ghép trên được nối với nhau bằng cách nào?

a/ cặp từ hô ứng

b/ quan hệ từ

c/ lặp từ ngữ

d/ thay thế từ ngữ

Câu 25: Trong các câu sau, câu nào là câu ghép?

a/ Bình yêu nhất đôi bàn tay mẹ.

b/ Sau nhiều năm xa quê, giờ trở về, nhìn thấy con sông đầu làng, tôi muốn giang tay ôm dòng nước để trở về với tuổi thơ.

c/ Mùa xuân, hoa đào, hoa cúc, hoa lan đua nhau khoe sắc.

d/ Bà ngừng nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu âu yếm và mến thương.

Câu 27: Các vế câu trong câu ghép” “Đế Mèn càng đi nhiều, nó càng nhận ra nhiều điều mới lạ.” được nối với nhau bằng cách nào?

a/ bằng cặp quan hệ từ

b/ bằng cặp từ hô ứng

c/ bằng lặp từ ngữ

d/ bằng dấu câu

Câu 28: Chọn từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thiện câu ghép có sử dụng cặp từ hô ứng: “Mai làm xong bài tập, Nam đã rủ đi chơi.”?

- a/ đến b/ chưa c/ còn b/ đã

Câu 29: Các vế câu trong câu ghép: “Sở dĩ tỏ thua rùa vì tỏ kiêu ngạo” được nối với nhau bằng cách nào?

- a/ bằng quan hệ từ b/ bằng cặp từ hô ứng
c/ bằng thay thế từ ngữ d/ bằng dấu câu

Câu 30: Câu: “Trời âm ỉ 43oing gió, biển đục ngầu, giận dữ.” thuộc kiểu câu gì?

- a/ câu ghép b/ câu đơn c/ câu hỏi d/ câu cảm

Câu 31: Câu ghép nào dưới đây biểu thị quan hệ tương phản?

- a/ Nếu hôm nay trời nắng đẹp thì chúng em được đi tắm biển.
b/ Tuy Hương không khỏe nhưng bạn ấy vẫn cố gắng đi học đều.
c/ Lan không những học giỏi mà còn múa rất đẹp.
d/ Vì cuối tháng này tôi thi học kỳ nên tôi phải học hành thật chăm

Câu 32: Chọn đáp án mà con cho là đúng để hoàn thành từ còn thiếu vào chỗ trống:

“Mỗi vế câu ghép thường có cấu tạo giống (có đủ chủ ngữ, vị ngữ) và thể hiện một ý có..... với ý của những vế câu khác.”

- a/ câu đặc biệt – quan hệ chặt chẽ. b/ một câu đơn – quan hệ chặt chẽ.

- c/ hai câu ghép – quan hệ rạch ròi. d/ một câu đơn – quan hệ rạch ròi.

Câu 33: Các vế câu trong câu ghép “Thân nó xù xì, gai góc, mọc meo, vậy mà lá thì xanh mơn mớn, non tươi, dập dờn đùa với gió” được nối với nhau bằng cách nào?

- a/ Nối bằng từ “vậy mà” b/ Nối bằng từ “thì”
c/ Nối trực tiếp (không dùng từ nối). d/ Cả a và b đều đúng

Câu 34: Câu nào dưới đây là câu ghép?

- a/ Chiều nay, đi học về, Thương cùng các bạn ủa ra cây gạo.
b/ Cây gạo buồn thiu, những chiếc lá rụng xuống, ủ ê.
c/ Cứ mỗi năm, cây gạo lại xòe thêm được một tán lá trong vườn cao lên trời xanh.
d/ Vào mùa hoa, cây gạo như đám lửa đỏ ngang trời hùng hực cháy..

Câu 35: Trong các câu sau câu nào là câu ghép?

- a/ Đền Thượng nằm chót vót trên đỉnh núi Nghĩa Lĩnh.
b/ Từ ngày còn ít tuổi, tôi đã rất thích ngắm tranh làng Hồ.
c/ Mây bay, gió thổi.
d/ Chiều hôm qua, tôi về nhà bà ngoại chơi.

Câu 36: Thêm một vế câu vào chỗ trống để tạo thành câu ghép chỉ quan hệ tương phản:

“..... nhưng mẹ vẫn miệt mài trên đồng ruộng.”

- a/ Mặc dù trời nắng to b/ Vì trời nắng to
c/ Hễ trời nắng to d/ Không những trời nắng to

Câu 37: Điền một vế câu thích hợp để tạo thành câu ghép chỉ điều kiện – kết quả hoặc giả thiết – kết quả:

“Nếu chúng ta chủ quan

- A. và coi thường người khác B. thì chúng ta sẽ tự chuốc lấy thất bại
C. rồi coi thường người khác D. Khinh địch

Câu 38: Trong câu “Trong căn phòng rộng rãi, anh ấy tha hồ nghe nhạc và sáng tác nhạc” có mấy vế câu?

- a/ Hai vế câu ghép c/ Ba vế câu ghép
b/ Bốn vế câu ghép d/ Câu đã cho không phải là câu ghép

Câu 39: Trong câu ghép “Khi ông mặt trời thức dậy, mẹ lên rẫy, em đến trường” có bao nhiêu vế câu?

- a/ Một vế câu b/ Hai vế câu c/ Ba vế câu
d/ Câu đã cho không phải là câu ghép.

Câu 40: Bớt một từ ngữ thích hợp trong câu sau để được câu ghép:

“Khi tôi về đến nhà thì trời bắt đầu mưa rào.”

- a/ Bỏ từ “thì” b/ Bỏ từ “Khi” c/ Bỏ từ “đến” d/ Bỏ từ “bắt đầu

Câu 41: Có bao nhiêu cách nối các vế trong một câu ghép?

- a/ Một cách, nối bằng những từ có tác dụng nối.
b/ Một cách, nối trực tiếp (không dùng từ nối).
c/ Hai cách d/ Ba cách